

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày 23-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Quang và bà Vũ Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:

1. Ông Nguyễn Duy Hải – Thẩm phán;

2. Ông Phạm Sỹ Phụng – Kiểm sát viên;

- Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần:

1. Ông Vũ Đức Doanh - Cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang;

2. Ông Đỗ Danh Huấn - Cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang;

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại Điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Vũ Đình T, sinh năm 1989, tại Xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Q, xã B, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: (Không xác định); Họ và tên mẹ: Vũ Thị Th, sinh năm 1962; có vợ và 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/6/2007, Công an phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản. (Đã chấp hành xong nộp phạt ngày 20/6/2007)

Bị bắt tạm giam ngày 27/5/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn Q, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26/3/2022, Vũ Đình T đi bộ từ nhà ở thôn Q, xã B, huyện B, tỉnh Hải Dương ra sân kho của thôn chơi. Trên đường đi qua nhà bà Vũ Thị H, sinh năm 1972 ở cùng thôn, phát hiện thấy nhà bà H khóa cổng, không có ai ở nhà nên T nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. T trèo qua bờ tường bao nhà cụ Vũ Thị Lật, sinh năm 1928 (nhà bà Lật bỏ hoang không có người ở) sau đó đi tiếp tục trèo qua bờ tường bao sang sân nhà bà H. Quan sát thấy nhà bà H đóng cửa, không có ai ở nhà, T đi đến cửa ngách dùng tay kéo chốt thì thấy cửa không khóa nên đi vào trong lục tìm tài sản để lấy. Khi vào trong nhà, phát hiện thấy phòng ngủ nhà bà H có tủ đựng quần áo, T liền mở các cánh tủ không có khóa nhưng không thấy tài sản có giá trị, sau đó dùng tay giật mạnh ngăn tủ có khóa làm chốt cánh tủ bật ra. T nhìn thấy trong tủ có 01 túi da (dạng túi xách đeo của phụ nữ) màu đen đựng hộp trang sức bằng vàng gồm 4 nhẫn loại nhẫn tròn trơn, 2 dây chuyền, 1 lắc tay và 1 kiềng có đính mặt hình bông hoa mai. T lấy toàn bộ số vàng, trang sức trên cho vào túi áo ngực bên trái đang mặc trên người đi ra phía sân trèo qua tường sang vườn nhà cụ Lật. Trong lúc trèo tường từ nhà bà H sang nhà cụ Lật chiếc kiềng trong túi áo T rơi gãy, bật hình bông hoa mai trên kiềng ra. T nhặt bông hoa mai cất vào túi áo, còn chiếc kiềng T thấy bên trong có nhựa cứng nên nghĩ là vàng giả nên T vứt xuống giếng nhà cụ Lật rồi tiếp tục trèo tường đi ra ngoài đường để tẩu thoát về nhà. Trên đường về T làm rơi 1 chiếc nhẫn vàng ở khu vực cổng nhà bà H. Khi về đến nhà T cất giấu toàn bộ số vàng gồm: 3 nhẫn vàng, 2 dây chuyền, 1 lắc tay và mặt kiềng hình bông hoa mai ở dưới chiếu trong phòng ngủ của mình.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, bà H đi giải quyết công việc xong về đến nhà phát hiện thấy bị mất tài sản, bà H đã trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện, đồng thời khai báo sự việc trên đường về nhà, bà có gặp Vũ Đình T là người cùng thôn đi từ ngõ nhà bà ra có biểu hiện nghi vấn.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện thu giữ 01 nhẫn vàng (loại nhẫn tròn, mặt trong có các chữ, số “HÙNG THUY 9999 2C”) tại vị trí đường ngõ cách cổng nhà bà H 10 mét về hướng đường trục xã.

Ngày 28/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện triệu tập Vũ Đình T đến làm việc, T đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi như nêu trên. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã dùng máy bơm hút nước giếng nhà cụ Lật và thu giữ được chiếc kiềng (bị gãy thành 11 đoạn, bên trong có chứa vật liệu màu nâu và dây

sắt nhỏ) mà T đã vớt xuống. T tự nguyện giao nộp 3 nhẫn loại nhẫn vàng (loại nhẫn tròn, mặt trong từng nhẫn có các chữ, số “HÙNG THÙY 9999 10”, “PN.VĂN GIA PN9999 1C”, “HÙNG THÙY 9999 5”), 1 dây chuyền hình tròn có các chữ “T&C”, 1 dây chuyền chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, 1 lắc tay mặt trong có các chữ và số “KNNH 10K” và mặt kiềng hình bông hoa mai đã bị gãy để phục vụ điều tra.

Kết luận giám định số 2106/KL-KTHS ngày 15/4/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

01 nhẫn tròn mặt trong có chữ “HÙNG THÙY 9999 2C” có khối lượng 7,50g; 01 nhẫn tròn mặt trong có chữ “HÙNG THÙY 9999 10” có khối lượng 3,74g; 01 nhẫn tròn mặt trong có chữ “HÙNG THÙY 9999 5” có khối lượng 1,88g đều là vàng (Au), hàm lượng trung bình 99,25%; 01 nhẫn tròn mặt trong có chữ “PN.VĂN GIA PN 9999 1C” có khối lượng 3,75g là vàng (Au), hàm lượng 99,99%.

01 dây chuyền hình tròn có chữ “T&C” có tổng khối lượng 5,91g là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng trung bình (Au) 39,25%, (Ag) 7,67%, (Cu) 45,55%, (Zn) 7,53%.

01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng chế tác dạng các mắt xích nối với nhau có tổng khối lượng 9,30g là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng trung bình (Au) 40, 93%, (Ag) 7,42%, (Cu) 43,58%, (Zn) 8,07%.

01 lắc tay mặt trong có chữ “KNNH 10K” có tổng khối lượng 6,41g; phần kim loại là hợp kim vàng (Au), bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn), hàm lượng (Au) 41,64%, (Ag) 4,93%, (Cu) 45,78%, (Zn) 7,65%.

01 kiềng đã bị gãy thành 11 đoạn, bên trong có chứa vật liệu màu nâu và dây sắt nhỏ có tổng khối lượng 22,82g (tính cả khối lượng vật liệu màu nâu và dây sắt) là vàng (Au), hàm lượng trung bình (Au) 99,30%, ngoài ra còn bạc (Ag) hàm lượng (Ag) 0,7%.

01 miếng kim loại hình bông hoa đã bị gãy có tổng khối lượng 3,72g là vàng (Au), hàm lượng (Au) 99,30%, ngoài ra còn có bạc (Ag), hàm lượng (Ag) 0,7% (Bút lục số 34, 35).

Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 26/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Bình Giang kết luận: Tổng khối lượng vàng 9999 tương đương 7,5 chỉ trị giá 40.875.000 đồng (gồm nhẫn, kiềng, mặt hình bông hoa); tổng khối lượng vàng 10K tương đương 5,76 chỉ trị giá 12.844.800 đồng (gồm 2 dây chuyền, 1 lắc tay). Tổng trị giá tài sản của bà Vũ Thị H là 53.719.800 đồng.

Ngày 12/5/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang đã trả lại bà Vũ Thị H 04 nhẫn vàng 9999, 02 dây chuyền vàng, 01 lắc tay và 01 kiềng kèm theo mặt hình bông hoa mai. Sau khi nhận lại tài sản, bà H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 03 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 ; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù, tính từ ngày bị tạm giam (27/5/2022);

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đến 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: không phải giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bà H, nội dung tình tiết như mô tả ở trên; bị cáo nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là bà Vũ Thị H vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai tại cơ quan điều tra: Ngày 26/3/2022, khi bà H vắng nhà, kẻ gian đã chiếm đoạt số tài sản gồm: 4 nhẫn vàng, 1 kiềng có đính kèm mặt hình bông hoa mai; 2 dây chuyền, 1 lắc tay (đây là tài sản riêng của bà H). Bà H nhất trí với Kết luận định giá tài sản, Kết luận giám định. Bà đã được nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, **đối với cánh tủ bị cáo giật khi lấy trộm tài sản thì chỉ bị hồng nhẹ, bà đã tự sửa chữa, khắc phục.** Về trách nhiệm hình sự: bà H đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan Tiến hành tố tụng, người Tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Tiến hành tố tụng, người Tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng trong vụ án và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 26/3/2022, tại thôn Quang Tiên, xã Bình Minh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, lợi dụng lúc gia đình bà Vũ Thị H không có ai ở nhà, Vũ Đình T đã trèo tường vào trong nhà rồi chiếm đoạt 4 nhẫn vàng, 1 kiềng có đính kèm mặt hình bông hoa mai tương đương 7,5 chỉ vàng 9999, trị giá 40.875.000 đồng; 2 dây chuyền, 1 lắc tay tương đương 5,76 chỉ vàng 10K, trị giá 12.844.800 đồng.

Tổng trị giá tài sản T chiếm đoạt của bà H là 53.719.800 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức rõ được hậu quả nguy hiểm nhưng vẫn thực hiện hành vi là có lỗi cố ý. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản, được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: bị cáo từng bị xử phạt vi phạm hành chính, đã chấp hành xong và đến nay đã đủ thời gian để được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện giao nộp tài sản chiếm đoạt cho cơ quan điều tra; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, áp dụng mức hình phạt tù quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ.

Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng và không thuộc diện kinh tế khó khăn, nên áp dụng khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, cần phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không phải giải quyết.

[7]. Về vật chứng: Tài sản trộm cắp đã trả lại cho bị hại trong giai đoạn điều tra là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 và khoản 5 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 54; khoản 2 và khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Đình T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giam (27/5/2022);

Phạt bổ sung đối với bị cáo 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án;

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Bình Giang
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bình Giang;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Cường